

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỞ Y TẾ

Số: 9038 /SYT-NVY

V/v hướng dẫn tạm thời Phương
án kiểm soát dịch COVID-19
trong trường học

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và quận, huyện;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố;
- Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức và quận, huyện.

Căn cứ:

- Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

- Quyết định số 3888/QĐ-BYT ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn Sở tay “Hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cộng đồng trong trạng thái bình thường mới”;

- Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ,

- Quyết định số 3900/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn TPHCM;

- Kế hoạch số 3997/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức học tập trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

Nhằm kiểm soát nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19, đặc biệt thực hiện mục tiêu vừa chống dịch vừa đảm bảo môi trường an toàn trong cơ sở giáo dục, Sở Y tế xây dựng Phương án kiểm soát dịch COVID-19, đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, người lao động tại cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông (kèm các Phụ lục sau:

1. Phụ lục 1: Quy trình phát hiện và xử lý trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở giáo dục

2. Phụ lục 2: Hướng dẫn vệ sinh khử khuẩn trong công tác phòng, chống dịch COVID-19).

Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc cần hỗ trợ, đề nghị gửi về Sở Y tế để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND TP (để b/cáo);
- Sở, ban, ngành (phối hợp);
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, NVY(ĐMS)



Nguyễn Hữu Hưng

PHƯƠNG ÁN KIỂM SOÁT DỊCH COVID-19; ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO HỌC SINH, GIÁO VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON VÀ PHỔ THÔNG

(Ban hành kèm Công văn số 9038 /SYT-NVY ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế)

I. MỤC ĐÍCH

1. Chủ động phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục theo nguyên tắc: kiểm soát nguy cơ lây nhiễm, phát hiện sớm ca nhiễm, cách ly, khoanh vùng kịp thời, không để dịch lây lan trong trường học.

2. Đảm bảo môi trường an toàn và thích ứng linh hoạt trong cơ sở giáo dục, hạn chế tối đa gián đoạn hoạt động dạy – học.

II. YÊU CẦU

1. Căn cứ hướng dẫn, quy định chung của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 Thành phố về biện pháp phòng chống dịch COVID-19 tương ứng từng cấp độ dịch cho từng lĩnh vực hoạt động, Ban giám hiệu trường chủ động xây dựng phương án tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp phù hợp tình hình dịch bệnh và điều kiện của trường học.

2. Phương án phải đáp ứng các yêu cầu của phòng chống dịch, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường...

III. CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Trước khi tổ chức lại hoạt động giáo dục trực tiếp

- Xây dựng kế hoạch, phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh xảy ra trong cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn, nêu rõ sự phối hợp với y tế địa phương (trạm y tế, trung tâm y tế);

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục, bộ phận thường trực về công tác y tế trường học;

- Cử cán bộ phụ trách y tế trường học tham gia tập huấn kỹ thuật lấy mẫu xét nghiệm nhanh do Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức tập huấn;

- Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định (nơi rửa tay, nhà vệ sinh có đủ xà phòng và nước sạch, thùng đựng chất thải sinh hoạt, chất thải y tế...). Cung cấp nước uống an toàn, ly uống nước riêng....

- Tăng cường các biện pháp thông khí cho phòng học, phòng làm việc.

- Bố trí phòng cách ly tạm thời, phòng y tế đảm bảo theo quy định. Trang bị cơ sở sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng trường, lớp, đồ dùng học tập và phương tiện đưa đón học sinh (nếu có) theo đúng hướng dẫn của ngành y tế.

- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong cơ sở giáo dục cho cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, phụ huynh học sinh, học sinh trước khi trở lại hoạt động.

- Yêu cầu học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thường xuyên tự theo dõi sức khỏe tại nhà; trường hợp có triệu chứng nghi ngờ nhiễm COVID-19 (sốt, ho, khó



thở....) thì không đến trường và thông báo ngay cho cơ sở giáo dục và y tế địa phương nơi cư trú.

- Người làm việc trong cơ sở giáo dục (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phục vụ, bảo vệ, nhân viên căn tin, bếp ăn...) đảm bảo 01 trong các điều kiện sau:

+ Đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19;

+ Đã khỏi bệnh COVID-19;

+ Nếu thuộc nhóm chống chỉ định tiêm vắc xin phòng COVID-19 thì được xét nghiệm tầm soát định kỳ hàng tuần.

2. Khi tổ chức hoạt động giáo dục trực tiếp

- Yêu cầu phụ huynh hoặc người đưa đón học sinh không vào trong khuôn viên cơ sở giáo dục khi đưa đón học sinh.

- Kiểm tra thân nhiệt, khai báo y tế, cho học sinh rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch khử khuẩn trước khi vào lớp; người có dấu hiệu nghi ngờ nhiễm COVID-19 (sốt, ho, khó thở...) hoặc có yếu tố dịch tễ nguy cơ thì không được vào trường, vào lớp.

- Theo dõi, ghi nhận kịp thời học sinh vắng mặt và lý do để xử lý nếu có liên quan đến dịch bệnh.

- Phát hiện sớm các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ nhiễm COVID-19 (sốt, ho, khó thở...) để thực hiện quy trình xử lý.

- Đảm bảo các yêu cầu về giãn cách trong phòng học, phòng làm việc; hạn chế những hoạt động có giao tiếp gần trong lớp học; hạn chế tối đa việc giao tiếp giữa các lớp trong cùng khối (tầng), giữa các khối (tầng).

- Yêu cầu học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đeo khẩu trang (trừ khi ăn, uống); riêng học sinh mầm non không yêu cầu đeo khẩu trang.

- Yêu cầu thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch khử khuẩn, đặc biệt trước khi vào lớp (đầu giờ học, sau giờ giải lao) và khi tan lớp.

- Tăng cường thông khí cho phòng học, phòng làm việc (ưu tiên việc mở cửa phòng để thông khí tự nhiên).

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn (lau chùi) những bề mặt thường xuyên tiếp xúc (theo hướng dẫn tại Phụ lục 2).

- Kiểm tra, bổ sung kịp thời phương tiện vệ sinh và các vật dụng cần thiết khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

3. Đối với các trường tổ chức đưa đón người lao động, học sinh

- Phương tiện phải được khử khuẩn sau mỗi lần đưa đón người lao động, học sinh;

- Lái xe và phụ xe phải tiêm đủ liều vắc xin và phải ghi nhật ký tiếp xúc hàng ngày;

- Kiểm tra thân nhiệt và yêu cầu người lao động, học sinh khai báo y tế, rửa tay trước khi lên xe, đeo khẩu trang trong khi đi trên xe;

- Số người trên xe thực hiện theo yêu cầu cụ thể về giãn cách phòng chống dịch của từng giai đoạn dịch bệnh (Quyết định số 3900/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố).

4. Đối với các trường tổ chức bán trú

- Bố trí cho học sinh ngồi ăn theo khu vực riêng từng lớp, đảm bảo giãn cách phù hợp (khuyến khích tổ chức ăn tại phòng học);
- Nếu có tổ chức ngủ trưa cho học sinh, bố trí khoảng cách giữa 2 học sinh đảm bảo tối thiểu 1m;
- Theo dõi, nhắc nhở học sinh không tụ tập trong thời gian nghỉ trưa.

5. Đối với các trường tổ chức nội trú

- Tổ chức truyền thông, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 tại khu ký túc xá theo quy định;
- Phân công nhân sự thường xuyên kiểm tra, giám sát việc công tác phòng, chống dịch tại khu vực ký túc xá;
- Người vào ký túc xá phải khai báo y tế, được đo thân nhiệt và đeo khẩu trang;
- Phòng lưu trú phải thông thoáng, sạch sẽ; bố trí đầy đủ dung dịch khử khuẩn, các trang thiết bị phục vụ vệ sinh, thùng đựng chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí phù hợp, thuận tiện sử dụng.

6. Đối với các trường tổ chức căn tin/ bếp ăn

- Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với cơ sở giáo dục;
- Phối hợp thực hiện việc quản lý lịch trình, thời gian làm việc của người lao động;
- Yêu cầu người lao động thực hiện 5K.

7. Các biện pháp khác

- Tổ chức khai báo y tế, đo thân nhiệt, sát khuẩn tay đối với người lao động, người đến liên hệ công việc trước khi vào trong trường;
- Đối với người đến liên hệ công việc: quy định rõ ràng phạm vi di chuyển bên trong trụ sở cơ sở giáo dục;
- Trong thời gian làm việc tại trường, người lao động tuân thủ 5K và các biện pháp vệ sinh cá nhân khác, thông báo ngay với bộ phận y tế nếu có triệu chứng nghi ngờ nhiễm COVID-19.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ sở giáo dục triển khai Phương án kiểm soát dịch COVID-19; đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, người lao động và quy trình xử lý khi phát hiện F0 tại cơ sở giáo dục;
- Phối hợp ngành y tế và địa phương giám sát, hỗ trợ việc tổ chức thực hiện của các cơ sở giáo dục.

2. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 quận, huyện, thành phố Thủ Đức

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, đảm bảo an toàn về phòng chống dịch của các cơ sở giáo dục trên địa bàn; theo dõi sát tình hình dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục, đào tạo đóng trên địa bàn để can thiệp kịp thời;



- Chỉ đạo Trung tâm Y tế phối hợp Phòng Giáo dục quận, huyện, thành phố Thủ Đức hướng dẫn cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn triển khai thực hiện Phương án đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 và Quy trình phát hiện và xử lý trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở giáo dục; hỗ trợ thực hiện các bước xử lý khi phát hiện F0, đặc biệt là việc xét nghiệm kiểm tra COVID-19.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Hỗ trợ các địa phương về chuyên môn trong thực hiện Phương án kiểm soát dịch COVID-19; đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, người lao động và Quy trình phát hiện và xử lý trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở giáo dục;

- Theo dõi sát tình hình dịch bệnh trong cơ sở giáo dục để cảnh báo sớm nguy cơ dịch lây lan rộng; hỗ trợ Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 quận, huyện, thành phố Thủ Đức khi cần xem xét hoạt động của cơ sở giáo dục.

4. Cơ sở giáo dục

- Trên cơ sở điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, xây dựng Phương án triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19, đảm bảo an toàn tại đơn vị theo hướng dẫn của ngành giáo dục và ngành y tế; phổ biến, hướng dẫn cho toàn bộ giáo viên, nhân viên và người lao động nắm vững để áp dụng khi xảy ra trên thực tế;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho học sinh và phụ huynh để đồng thuận thực hiện;

- Giữ liên lạc và nhắc nhở phụ huynh học sinh thông báo ngay cho nhà trường nếu phát hiện con, em mắc COVID-19;

- Cử cán bộ phụ trách thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên, được Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố hoặc Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức tập huấn;

- Chuẩn bị cơ sở sinh phẩm xét nghiệm nhanh tại cơ sở giáo dục.

5. Giáo viên, người lao động

- Khai báo y tế trung thực, đầy đủ;

- Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ theo lịch;

- Chấp hành các quy định về phòng chống dịch tại nơi làm việc và nơi lưu trú.



Phụ lục 1

Quy trình phát hiện và xử lý trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở giáo dục
 (Ban hành kèm công văn số 968/ SYT-NVY ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế)

I. Trường hợp phát hiện người nghi nhiễm COVID-19 tại cơ sở giáo dục

Khi phát hiện người có một trong các triệu chứng nghi ngờ nhiễm COVID-19 (sốt, ho, khó thở,...):

- Thông báo cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch, Tổ An toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục.
- Chuyển người nghi ngờ mắc bệnh đến phòng cách ly tạm thời (không di chuyển bằng thang máy hoặc nếu sử dụng thang máy phải khử khuẩn theo quy định).
- Nếu người nghi ngờ mắc bệnh là học sinh, cơ sở giáo dục thông báo ngay cho phụ huynh, người giám hộ để phối hợp xử lý.
- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 cho người có triệu chứng nghi nhiễm COVID-19.

II. Trường hợp học sinh phát hiện nhiễm COVID-19 tại cơ sở giáo dục

Bước 1:

- Thông báo kết quả dương tính cho Trưởng Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục và phụ huynh học sinh;
- Tiếp tục cách ly tạm thời F0;
- Thông báo ngay đến trạm y tế, trung tâm y tế địa phương nơi cơ sở giáo dục trú đóng để phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch;
- Phân công thực hiện:
 - + Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục tổ chức cách ly tạm thời F0.
 - + Trạm Y tế, Trung tâm Y tế báo cáo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố khi nhận thông tin F0 tại cơ sở giáo dục, hỗ trợ cơ sở xử lý trường hợp có ca bệnh; đồng thời báo trung tâm y tế địa phương nơi F0 cư trú để phối hợp xử lý khi F0 về nhà.

Bước 2:

- Đánh giá tình trạng sức khỏe của F0:
 - + Nếu có dấu hiệu suy hô hấp, thở nhanh hoặc khó thở hoặc SpO2 dưới 96% thì liên hệ và chuyển F0 đến bệnh viện có khoa/đơn vị COVID-19 trên cùng địa bàn, hoặc chuyển đến bệnh viện đã chiến điều trị COVID-19 gần nhất bằng xe cấp cứu.
 - + Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ: Tư vấn, hướng dẫn phụ huynh đưa học sinh về nhà để được trạm y tế địa phương nơi cư trú tiếp cận xử lý theo quy định.
- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục phối hợp Trạm Y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện nơi đơn vị hoạt động.

Bước 3:

- Tạm ngưng ngay tiết học để vệ sinh khử khuẩn lớp học và xét nghiệm kiểm tra cho toàn bộ học sinh, giáo viên có mặt trong lớp (F1) bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên (mẫu gộp không quá 3 người).

- Các lớp học khác hoạt động bình thường.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19, nhân viên y tế trường học của cơ sở giáo dục phối hợp Trạm Y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện nơi đơn vị hoạt động

Bước 4:

- Theo dõi F1: tất cả học sinh, giáo viên trong cùng lớp học với F0 và đã có kết quả xét nghiệm âm tính

+ F1 đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đủ liều hoặc đã khỏi bệnh COVID-19: được đi học và làm việc bình thường nhưng tuân thủ 5K, xét nghiệm lại vào ngày 3, 7 và tiếp tục mỗi 7 ngày bằng phương pháp xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho đến khi không còn phát hiện F0; khai báo sức khỏe mỗi ngày cho nhà trường và xét nghiệm ngay khi có triệu chứng.

+ F1 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin nhưng có yếu tố nguy cơ như béo phì, mắc bệnh nền: cách ly tại nhà theo quy định, khai báo sức khỏe mỗi ngày cho nhà trường và trạm y tế địa phương nơi cư trú; xét nghiệm nhanh kháng nguyên vào ngày thứ 14 hoặc ngay khi có triệu chứng.

+ Riêng đối với khối mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ: nếu có 01 ca dương tính với SARS-CoV-2 thì cho toàn bộ học sinh trong cùng lớp (F1) cách ly tại nhà theo quy định.

Lưu ý: Nếu trong cùng một ngày phát hiện từ 02 trường hợp F0 trở lên ở 02 lớp học khác nhau, tổ chức ngay việc xét nghiệm tầm soát theo quy mô như sau:

+ 02 lớp ở cùng tầng: xét nghiệm kiểm tra cho học sinh, giáo viên của tất cả các lớp học trên cùng tầng;

+ 02 lớp ở khác tầng, cùng khối nhà: xét nghiệm kiểm tra cho học sinh, giáo viên của tất cả các lớp học trong cùng khối nhà;

+ 02 lớp ở khác khối nhà: nếu có mối liên hệ dịch tễ thì xét nghiệm kiểm tra cho toàn bộ học sinh, giáo viên của trường. Nếu không có mối liên hệ dịch tễ thì chỉ xử lý theo lớp học.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế/ Trung tâm Y tế địa phương

III. Trường hợp học sinh phát hiện nhiễm COVID-19 tại nhà

Khi nhận thông tin từ gia đình, cơ sở giáo dục thực hiện quy trình từ bước 3.

IV. Trường hợp người lao động phát hiện nhiễm COVID-19 tại cơ sở giáo dục

Bước 1: Thực hiện như quy trình xử lý đối với học sinh nhiễm COVID-19

Bước 2:

- Đánh giá tình trạng sức khỏe của F0:

Nếu phát hiện F0 có dấu hiệu suy hô hấp (thở nhanh hoặc khó thở hoặc SpO2 dưới 96%): liên hệ và chuyển F0 đến bệnh viện có khoa/đơn vị COVID-19 trên cùng địa bàn, hoặc chuyển đến bệnh viện đã chiến điều trị COVID-19 gần nhất bằng xe cấp cứu.

Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ: Tư vấn và hướng dẫn F0 tự đánh giá mức đạt các tiêu chí cách ly tại nhà (theo Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”).

+ Nếu đủ điều kiện cách ly tại nhà và đảm bảo phòng ngừa lây nhiễm cho người cùng hộ nhất là người có nguy cơ cao (người trên 65 tuổi, người trên 50 tuổi có bệnh nền, người béo phì có BMI > 25, phụ nữ mang thai và sau sinh 2 tuần), bộ phận y tế tại cơ sở giáo dục liên hệ trung tâm y tế quận, huyện nơi đơn vị hoạt động để quản lý và hỗ trợ chuyển thông tin F0 đến trung tâm y tế quận, huyện nơi F0 cư trú để tiếp nhận chăm sóc, cung cấp gói thuốc điều trị (gói A-B và C) và quản lý trong thời gian F0 cách ly tại nhà theo quy định.

+ Nếu không đủ điều kiện cách ly tại nhà: F0 tự đề nghị địa điểm cách ly phù hợp (cơ sở cách ly tập trung tại phường, xã, thị trấn, quận, huyện, cơ sở cách ly có thu phí...).

- Phân công thực hiện: Bộ phận y tế trường học phối hợp với trạm y tế nơi cơ sở giáo dục hoạt động.

Bước 3:

- Tạm ngưng hoạt động ở khu vực, bộ phận xảy ra F0 để vệ sinh khử khuẩn, xét nghiệm cho tất cả F1 bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên (mẫu gộp không quá 3 người).

- Xác định F1 là những người tiếp xúc gần với F0 ở khoảng cách dưới 2m trong thời gian trên 15 phút như ngồi cùng bàn làm việc, ngồi cùng bàn ăn, kể cả đối với học sinh của các lớp do giáo viên là F0 trực tiếp giảng dạy.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19, nhân viên y tế trường học của cơ sở giáo dục phối hợp Trạm Y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện nơi đơn vị hoạt động.

Bước 4:

- Theo dõi F1:

+ F1 đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đủ liều hoặc đã khỏi bệnh COVID-19: làm việc bình thường nhưng tuân thủ 5K, xét nghiệm lại vào ngày 3, 7 và tiếp tục mỗi 7 ngày bằng phương pháp xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho đến khi không còn phát hiện F0; khai báo sức khỏe mỗi ngày cho nhà trường và xét nghiệm ngay khi có triệu chứng.

+ F1 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19 đầy đủ hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin nhưng có yếu tố nguy cơ như béo phì, mắc bệnh nền: cách ly tại nhà theo quy định, khai báo sức khỏe mỗi ngày cho nhà trường và trạm y tế nơi cư trú; xét nghiệm nhanh kháng nguyên vào ngày thứ 14 hoặc ngay khi có triệu chứng.

+ Riêng đối với khối mầm non, nhà trẻ, nhóm trẻ: nếu giáo viên, người chăm sóc trực tiếp dương tính với SARS-CoV-2 thì cho toàn bộ học sinh trong lớp (F1) cách ly tại nhà theo quy định.

- Phân công thực hiện: Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn COVID-19 của cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế/ Trung tâm Y tế địa phương.

V. Trường hợp người lao động phát hiện nhiễm COVID-19 tại nhà

Khi nhận được thông tin, cơ sở giáo dục thực hiện quy trình từ bước 3.

❖ Lưu ý:

Dựa trên hướng dẫn này, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của cơ sở giáo dục phối hợp đơn vị y tế địa phương (trạm y tế, trung tâm y tế) đánh giá tình hình thực tế để quyết định thu hẹp hoặc mở rộng quy mô xét nghiệm tầm soát trong cơ sở.

Tùy theo trường hợp cụ thể, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức quyết định việc ngừng hoạt động của cơ sở giáo dục.



Hướng dẫn vệ sinh khử khuẩn phòng chống dịch COVID-19
(Ban hành kèm công văn số 9038/SYT-NVY ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế)

1. Cách pha dung dịch khử khuẩn từ hóa chất chứa clo

- Trong công tác phòng chống dịch, các dung dịch pha từ các hóa chất chứa clo với **nồng độ 0,05 và 0,1% clo hoạt tính** thường được sử dụng tùy theo mục đích và cách thức của việc khử trùng. Việc tính nồng độ dung dịch phải dựa vào clo hoạt tính;

- Vì các hóa chất khác nhau có hàm lượng clo hoạt tính khác nhau, cho nên phải tính toán đủ khối lượng hóa chất cần thiết để đạt được dung dịch có nồng độ clo hoạt tính muốn sử dụng;

- Lượng hóa chất chứa clo cần để pha số lít dung dịch với nồng độ clo hoạt tính theo yêu cầu được tính theo công thức sau:

$$\text{Lượng hóa chất (gam)} = \frac{\text{Nồng độ clo hoạt tính của dung dịch cần pha (\%)} \times \text{số lít}}{\text{Hàm lượng clo hoạt tính của hóa chất sử dụng (\%)}} \times 1000$$

* Hàm lượng clo hoạt tính của hóa chất sử dụng luôn được nhà sản xuất ghi trên nhãn, bao bì hoặc bảng hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Bảng 1: Lượng hóa chất chứa clo để pha 10 lít dung dịch với các nồng độ clo hoạt tính thường sử dụng trong công tác phòng chống dịch

Tên hóa chất (hàm lượng clo hoạt tính)	Lượng hóa chất cần để pha 10 lít dung dịch có nồng độ clo hoạt tính	
	0,05%	0,1%
Cloramin B 25%	20g	40g
Canxi HypoChloride (70%)	7,2g	14,4g
Bột Natri dichloroisocyanurate (60%)	8,4g	16,8g

- Hòa tan hoàn toàn lượng hóa chất cần thiết cho vừa đủ 10 lít nước sạch. Các hợp chất có chứa clo chỉ có tác dụng diệt trùng khi được hòa tan trong nước thành dạng dung dịch (lúc này các hóa chất chứa clo mới giải phóng ra clo hoạt tính có tác dụng diệt trùng), do vậy **tuyệt đối không sử dụng các hợp chất có chứa clo ở dạng bột nguyên chất để xử lý diệt trùng**

- Các dung dịch khử trùng có clo sẽ giảm tác dụng nhanh theo thời gian, cho nên chỉ pha đủ lượng cần sử dụng và phải sử dụng càng sớm càng tốt sau khi pha. Tốt nhất chỉ pha và sử dụng trong ngày, không nên pha sẵn để dự trữ. Dung dịch khử trùng chứa clo đã pha cần bảo quản ở nơi khô, mát, đậy kín, tránh ánh sáng.

2. Các vị trí khử khuẩn

- Phòng học, phòng làm việc, phòng họp, căn tin, khu vực vệ sinh chung và các khu vực dùng chung khác...

- Khu vực liên kề xung quanh: hành lang, lối đi chung, cầu thang, thang máy, sảnh chờ...

- Phương tiện chuyên chở học sinh, giáo viên, người lao động (nếu có).

3. Tần suất vệ sinh khử khuẩn

- Đối với nền nhà, bàn ghế, các đồ vật, các bề mặt có tiếp xúc trong phòng học, phòng ăn: khử khuẩn **ít nhất 01 lần/ngày**; khuyến khích thực hiện sau mỗi buổi học hoặc trước buổi học tiếp theo.

- Đối với các vị trí tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, công tắc điện, bàn phím máy tính, điều khiển từ xa, điện thoại dùng chung...: khử khuẩn **ít nhất 02 lần/ngày**.

- Đối với khu vệ sinh chung: vệ sinh khử khuẩn **ít nhất 02 lần/01 buổi**, hoặc sau giờ giải lao của học sinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 10**

Số: 5761 /KH- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 10, ngày 03 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Tổ chức học tập trực tiếp tại các cơ sở giáo dục
trên địa bàn Quận 10**

Căn cứ Kế hoạch số 3997/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch tổ chức học tập trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3427/KH-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về Hướng dẫn thực hiện Quyết định 3900/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 về Quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 3428/KH-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc chuẩn bị tổ chức học tập trực tiếp trở lại tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân Quận 10 triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức học tập trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 10 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Đảm bảo an toàn, phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 khi tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp tại các cơ sở giáo dục.

- Tận dụng tối đa khoảng thời gian học trực tiếp ở những cơ sở giáo dục đủ điều kiện về an toàn phòng, chống COVID-19 nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục và giúp ổn định xã hội.

- Hỗ trợ cơ sở giáo dục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

II. NỘI DUNG

1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

1.1. Quan điểm tổ chức

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP và Quyết định số 3900/QĐ-UBND; đảm bảo an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp tại các cơ sở giáo dục phù hợp với tình hình dịch

bệnh COVID-19 của từng địa phương.

- Tổ chức dạy học trực tiếp học sinh ở một số khối lớp để cơ sở giáo dục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục và đào tạo. Sau đó, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trước khi tổ chức dạy học trực tiếp đại trà.

- Ưu tiên đối với các cơ sở giáo dục đáp ứng được các điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực và có kế hoạch cho học sinh đi học trực tiếp hoàn chỉnh.

1.2. Nguyên tắc tổ chức

- Cơ sở giáo dục có cấp học trung học phổ thông hoạt động theo cấp độ dịch của Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ sở giáo dục còn lại hoạt động theo cấp độ dịch của Quận 10. Ưu tiên tổ chức học trực tiếp trước ở những cơ sở giáo dục có điều kiện cơ sở vật chất tốt, đảm bảo an toàn trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Cơ sở giáo dục chuyển trạng thái tổ chức dạy học theo cấp độ dịch được công bố vào sáng thứ hai hàng tuần do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố theo quy định.

- Cơ sở giáo dục phải được đánh giá công tác an toàn trường học theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục trước khi tổ chức dạy học trực tiếp và được kiểm tra thường xuyên trong quá trình dạy học trực tiếp.

- Đội ngũ giáo viên phải được tiêm đủ 2 mũi vắc xin trước ngày đến trường ít nhất 2 tuần. Cá nhân tham gia dạy và học trực tiếp là các cá nhân không thuộc diện phải cách ly y tế để phòng chống dịch.

- Đối với học sinh, giáo viên đến từ vùng đỏ thực hiện xét nghiệm theo hướng dẫn của y tế.

1.3. Thời gian - Phạm vi – Đối tượng

1.3.1. Giai đoạn chuẩn bị

- Tổ chức họp phụ huynh: Triển khai các vấn đề cần lưu ý trong công tác phối hợp với nhà trường chăm sóc, tổ chức cho học sinh học trực tiếp tại trường trước ngày 05 tháng 12 năm 2021.

- Tập huấn cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác phòng chống dịch trong tình hình mới: ngày 08 tháng 12 năm 2021.

- Tổ chức sinh hoạt hướng dẫn công tác an toàn cho học sinh khi trở lại trường học trực tiếp ngày 10 tháng 12 năm 2021.

- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID -19 Quận 10 tổ chức đoàn kiểm tra và thẩm định kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn công tác phòng chống

dịch COVID -19 tại các cơ sở giáo dục. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh hình thức học tập theo cấp độ dịch tại địa phương.

1.3.2. Giai đoạn tổ chức dạy học trực tiếp

Giai đoạn từ ngày 13 tháng 12 đến ngày 25 tháng 12 năm 2021: thí điểm tổ chức dạy học trực tiếp (02 tuần)

+ Đối tượng: học sinh lớp 1, lớp 9 và lớp 12.

• Từ tuần thứ 2: trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

- Giai đoạn từ ngày 27 tháng 12 năm 2021:

+ Tổ chức hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm 2 tuần dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục (giai đoạn từ ngày 13 tháng 12 đến ngày 25 tháng 12 năm 2021)

+ Căn cứ vào chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, kết quả tổ chức dạy học sau 2 tuần và tình hình dịch COVID-19, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Phòng Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân quận xem xét việc và quyết định việc tiếp tục, mở rộng dần đối tượng hoặc tổ chức dạy học trực tiếp toàn quận từ ngày 03 tháng 01 năm 2022.

1.4. Quy định cụ thể về công tác phòng, chống dịch khi tổ chức dạy học trực tiếp trở lại của cơ sở giáo dục

1.4.1. Kế hoạch phương án phòng, chống dịch tại cơ sở giáo dục khi tổ chức dạy học trực tiếp trở lại.

Các cơ sở giáo dục xây dựng và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống dịch tại cơ sở giáo dục khi tổ chức dạy học trực tiếp trở lại gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được phê duyệt trước ngày 06 tháng 12 năm 2021.

Các cơ sở giáo dục trước khi tổ chức dạy học trực tiếp phải được Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của quận kiểm tra, thẩm định kế hoạch, phương án phòng chống dịch khi tổ chức tại cơ sở giáo dục, cụ thể các nội dung như sau:

- **Nội dung 1:** Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của cơ quan, đơn vị; quyết định thành lập Tổ An toàn COVID-19 trường học.

- **Nội dung 2:** Bảng tự đánh giá công tác an toàn phòng, chống COVID-19 được Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Quận 10 công nhận đảm bảo an toàn theo Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục (Quyết định 3588/QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID - 19 Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bộ tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID -19 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm ngoại ngữ, tin học, cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa

bàn Thành phố Hồ Chí Minh).

- **Nội dung 3:** Phương án xử lý các tình huống khi có trường hợp nghi nhiễm COVID-19 tại cơ quan, đơn vị (theo Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế), trong đó thể hiện rõ:

+ Nhiệm vụ cụ thể, đầu mối liên hệ, trách nhiệm của từng cá nhân trong trường học khi xảy ra tình huống.

+ Sơ đồ và bố trí phân luồng di chuyển theo hướng 1 chiều tại trường học.

+ Biên bản diễn tập Phương án khi phát hiện trường hợp nghi nhiễm COVID-19 tại cơ quan, đơn vị, trường học.

- **Nội dung 4:** Kịch bản, phân công công tác phòng, chống dịch COVID-19 hằng ngày tại trường học, đảm bảo thực hiện tốt các nội dung:

+ Sử dụng mã QR điểm kiểm dịch để thực hiện quản lý người ra vào và khai báo y tế.

+ Tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động, khách đến làm việc khai báo y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo qui định; quản lý Thẻ khách vào đơn vị; kiểm soát mật độ người vào đơn vị.

+ Quản lý người ra vào trường theo 1 chiều quy định.

+ Quản lý học sinh đầu giờ, cuối giờ, giờ ra chơi, khu vực tập trung đông người.

+ Giám sát việc thực hiện 5K trong suốt thời gian hoạt động trong ngày.

- **Nội dung 5:** Về cơ sở vật chất, quản lý nhân sự

+ Cơ sở vật chất: bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời, thực hiện vệ sinh khử khuẩn trường lớp và quản lý chất thải; tăng cường thông khí tại nơi làm việc, nhà ăn, phòng họp; giảm tiếp xúc, bố trí vách ngăn tại nhà ăn, suất ăn riêng; bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh, dung dịch sát khuẩn tay,...

+ Nhân sự: quản lý người lao động về các thông tin gồm họ tên, năm sinh, số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán; tổ chức theo dõi sức khỏe của người lao động hằng ngày; hướng dẫn ký cam kết tuân thủ các qui định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19.

- **Nội dung 6:** Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống dịch COVID-19 trước khi dạy học trực tiếp; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phòng, chống dịch trong hội đồng sư phạm nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh toàn trường.

1.4.2. Các hoạt động trước và khi học sinh đi học trực tiếp trở lại

a. Trước khi học sinh đi học trực tiếp trở lại

- Tập huấn và giao nhiệm vụ cụ thể cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên nhà trường quy trình phòng, chống dịch bệnh để thực hiện và hướng dẫn học sinh thực hiện khi trở lại trường học.

- Rà soát và thực hiện đầy đủ những việc đơn vị cần thực hiện đề phòng, chống dịch COVID-19 nêu tại phụ lục 4, Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn trường lớp và quản lý chất thải theo hướng dẫn tại Phụ lục 2, Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị.

b. Khi học sinh đi học trực tiếp trở lại

- Ngày đầu tiên học sinh đi học trở lại, Hiệu trưởng các trường không tổ chức các hoạt động học tập, chỉ tổ chức kiểm tra tình trạng sức khỏe, khai báo y tế, tập huấn hướng dẫn cho học sinh các biện pháp tự phòng ngừa và triển khai giờ học, kế hoạch học tập, kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của nhà trường để học sinh an tâm đi học và đảm bảo an toàn khi đi học.

- Tổ chức thực hiện lịch ca, lịch giờ, tăng cường giám sát nhằm đảm bảo việc giãn cách trước giờ học, giờ chơi và giờ tan trường.

- Nếu học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mất vị giác, mất khứu giác thì phải nghỉ ở nhà, thông tin ngay cho nhà trường, đồng thời đưa đến cơ sở y tế để được khám, tư vấn, điều trị. Khi ghi nhận các trường hợp có thân nhiệt cao hoặc có những triệu chứng đặc thù của COVID-19 trong trường thì phải xử lý theo đúng quy trình theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Nhà trường duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp theo quy định; kiểm tra, rà soát và bổ sung kịp thời nước sát khuẩn hoặc xà phòng và các vật dụng cần thiết khác sau mỗi ngày học. Tổ chức lau khử khuẩn, vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc, khu vực rửa tay, nhà vệ sinh, cầu thang theo quy định.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: trước mắt trong năm 2021 và hết quý I năm 2022 cho phép học trực tiếp lý thuyết và thực hành cho những học sinh, học viên năm cuối để làm đồ án tốt nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức triển khai kế hoạch đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 10; phối hợp Phòng Y tế xây dựng lịch kiểm tra thực hiện kế hoạch, phương án đảm

bảo an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh hình thức học tập theo cấp độ dịch tại địa phương.

- Phối hợp Phòng Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo xây dựng đội phản ứng nhanh với sự tham gia của ngành giáo dục và y tế địa phương để kịp thời tiếp nhận thông tin, đề xuất hướng xử trí đối với các ca nghi nhiễm phát sinh trong trường học trong quá trình hoạt động trực tiếp.

- Chủ động phối hợp Phòng Y tế rà soát, tham mưu việc điều chỉnh Bộ Tiêu chí an toàn đối với cơ sở giáo dục (khi cần thiết).

- Chủ trì phối hợp Phòng Y tế tổ chức kiểm tra, góp ý kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương giám sát, kiểm tra việc tổ chức dạy học trực tiếp trở lại tại các trường; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 10 chỉ đạo chấn chỉnh.

- Rà soát, tham mưu kịp thời chính sách hỗ trợ giáo viên, học sinh khó khăn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục, nhất là cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Chủ trì tiếp nhận phương án dạy học của các cơ sở giáo dục khi dịch ở cấp độ 3, cấp độ 4 và phối hợp với Phòng Y tế tham mưu trình Ủy ban nhân dân Quận 10.

2. Phòng Y tế

- Hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong cơ sở giáo dục theo quy định hiện hành; phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo phát hành Tờ rơi tuyên truyền phòng, chống dịch trong trường học.

- Phối hợp Trung tâm Y tế triển khai các hướng dẫn chuyên môn về phương án tổ chức học tập trực tiếp phù hợp đối với từng cấp học, bậc học và linh hoạt theo cấp độ dịch.

- Tổ chức kiểm tra và thẩm định kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở giáo dục (theo mục 1.4- Phần II).

- Phối hợp Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu để Ủy ban nhân dân Quận 10 chỉ đạo xây dựng đội phản ứng nhanh với sự tham gia của ngành giáo dục và y tế địa phương để kịp thời tiếp nhận thông tin, đề xuất hướng xử trí đối với các ca nghi nhiễm phát sinh trong trường học trong quá trình hoạt động trực tiếp.

- Phối hợp Trung tâm Y tế xây dựng phương án xử lý khi phát hiện F0, F1 trong trường học.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, góp ý kế hoạch,

phương án đảm bảo an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở giáo dục thí điểm tổ chức dạy học trực tiếp trở lại.

- Phối hợp Trung tâm Y tế quận và đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục vệ sinh khử khuẩn trước khi đưa vào hoạt động trở lại. Phối hợp thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong suốt quá trình tổ chức thực hiện học sinh học trực tiếp trở lại.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Ủy ban nhân dân 14 phường rà soát, tham mưu việc điều chỉnh Bộ Tiêu chí an toàn đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Quận 10 (khi có yêu cầu).

- Chủ trì phối hợp với Trung tâm Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID -19 của phường, nơi có cơ sở giáo dục nghề nghiệp trú đóng để thẩm định và báo cáo Ủy ban nhân dân Quận 10 về kế hoạch cho đi học lại. Tổ chức các đoàn giám sát, kiểm tra việc tổ chức dạy học trực tiếp trở lại của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kịp thời chấn chỉnh các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong quá trình dạy học trực tiếp.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện tiêu độc, khử trùng toàn bộ khuôn viên, phòng học, phòng làm việc theo hướng dẫn của ngành Y tế trước khi tổ chức cho học sinh, sinh viên, học viên đi học trở lại; bố trí đầy đủ các bình dung dịch khử khuẩn ở các phòng học, phòng làm việc, xưởng thực hành, nhà vệ sinh. Xây dựng phòng cách ly và phương án sử dụng phòng cách ly trong trường hợp phát hiện học sinh, sinh viên có biểu hiện của bệnh cũng như kịch bản chi tiết để xử lý các tình huống phát hiện học sinh, sinh viên có biểu hiện của bệnh; thực hiện khai báo y tế theo hướng dẫn của ngành Y tế đối với tất cả cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh, sinh viên...

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp các Phòng chuyên môn liên quan đảm bảo các điều kiện hoạt động của nhà trường (đội ngũ, kinh phí,...).

- Tham mưu sửa chữa các trường được trưng dụng phòng chống dịch bệnh COVID-19 để chuẩn bị đón học sinh trở lại trường.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh COVID-19 đến phụ huynh học sinh.

6. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông

- Xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo an toàn công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở giáo dục (theo mục 1.4 – Phần II), trình Ban Chỉ đạo

phòng, chống dịch COVID -19 quận (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) kiểm tra thẩm định và phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tiếp theo hướng dẫn chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo), của Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo).

- Triển khai các phương án, kịch bản, kế hoạch dạy và học phù hợp với tình hình cơ sở vật chất, nguồn lực và học sinh của đơn vị.

- Các cơ sở giáo dục ngoài công lập có nội trú xây dựng các phương án cơ sở vật chất, nhân lực cho kế hoạch tổ chức dạy và học đúng quy định, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

- Triển khai tập huấn công tác phòng, chống dịch COVID-19 cho toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và cả học sinh, cha mẹ học sinh trước khi tổ chức đi học trở lại.

- Các cơ sở giáo dục tổ chức họp cha mẹ học sinh triển khai, phổ biến kế hoạch dạy học trực tiếp trong điều kiện đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19; công tác phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong quá trình học sinh đi học trực tiếp trở lại nhằm đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch cho học sinh.

- Kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức dạy học trực tiếp liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19 cho học sinh khi trở lại trường học trực tiếp.

7. Ủy ban nhân dân 14 phường

- Thực hiện công tác truyền thông đến người dân trên địa bàn biết và tham gia thực hiện việc chuẩn bị.

- Phối hợp với Ban giám hiệu các trường trên địa bàn bảo đảm an ninh trật tự, an toàn phòng chống dịch bệnh.

8. Cha mẹ học sinh, người giám hộ

- Có trách nhiệm phối hợp nhà trường tổ chức cho học sinh thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn ngành y tế và học tập trực tiếp trở lại theo kế hoạch của cơ sở giáo dục.

- Chăm sóc và theo dõi sức khỏe của học sinh, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Không để học sinh đến trường khi có các biểu hiện ho, sốt, khó thở,.. hoặc thuộc diện cách ly theo quy định của ngành y tế.

- Kịp thời thông tin đến giáo viên chủ nhiệm, nhà trường những vấn đề bất thường về sức khỏe của học sinh, đặc biệt có liên quan đến dịch COVID-19.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 10, đề nghị các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo cho Ủy ban nhân dân Quận 10 (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo)
- Thường trực Quận ủy Q10;
- UBND Quận 10: CT, các PCT;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 Q10;
- VP UBND: C, PVP;
- Phòng Y tế, PLĐTBXH, PVHTT, PTCKH, PGDĐT;
- Hiệu trưởng các trường phổ thông trên địa bàn Quận 10;
- UBND 14 Phường;
- Lưu: VT, YTTH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thế Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Số: 3588 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1

Số: 9586

Ngày: 20/10

Chuyển: TT. UBND

Số và ký hiệu HS:

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Căn cứ Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 3201/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Thành phố Hồ Chí Minh;

+ P.GDDT

+ P.YT

+ TT.YT

+ UBND 14P

+ YP

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục kiểm soát, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2699/TTr-GDDT ngày 09 tháng 10 năm 2021 và ý kiến của Sở Y tế tại Công văn số 7403/SYT-NVY ngày 09 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1371/QĐ/BCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU; TT HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: Các PCVP;
- Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT, (VX-TH). 44

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



[Handwritten signature]

**PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Lê Hòa Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định 3528 /QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm.

- Tỷ lệ 100%: **: Đạt.**
- Tỷ lệ dưới 100%: **: Không đạt.**

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục mầm non

2.1. Trường mầm non

Số nhóm, lớp và số trẻ trong mỗi nhóm, lớp theo quy định của ngành y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo số lượng theo quy định **: Đạt.**
- Vượt quá số lượng theo quy định **: Không đạt.**

2.2. Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục

- Dưới 15 người **: Đạt.**
- Từ 15 người trở lên **: Không đạt.**

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng : **Đạt.**
- Có thời điểm không thực hiện đúng : **Không đạt.**

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp; có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người và mỗi phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt; thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định : **Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người hoặc có phòng chăm sóc, giáo dục trẻ hay phòng làm việc không đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ ăn uống sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ chơi, bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, khu vực trò chơi ngoài trời đúng quy định : **Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc tại cơ sở giáo dục (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng : **Đạt.**
- Có giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng : **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng chăm sóc, giáo dục trẻ và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng chăm sóc, giáo dục trẻ và ra về

- Tất cả trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Đạt.**

- Có trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế độ khi vào trường/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về : **Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ thông khí tốt và có phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Đạt.**

- Phòng chăm sóc, giáo dục trẻ không thông khí tốt hoặc không có phòng cách ly đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị : **Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị : **Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động bán trú hoặc căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

10. Tiêu chí thành phần 10 (TP10): Cơ sở giáo dục mầm non tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động sau 16 giờ 30 phút có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8 - 10 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);

- Đạt 6 - 7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (cơ sở giáo dục không được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định 3588 /QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại cơ sở giáo dục phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi và ít nhất 14 ngày sau tiêm

- Tỷ lệ 100% **: Đạt.**
- Tỷ lệ dưới 100% **: Không đạt.**

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục phổ thông

Số lớp và số học sinh trong mỗi lớp theo số lượng quy định của ngành y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo số lượng theo quy định **: Đạt.**
- Vượt quá số lượng theo quy định **: Không đạt.**

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng **: Đạt.**
- Có thời điểm không thực hiện đúng **: Không đạt.**

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn, mỗi người có dụng cụ uống nước sạch

riêng biệt và thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định **: Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định **: Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc, học tập tại cơ sở giáo dục (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng: **Đạt.**

- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng: **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về

- Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trường/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về **: Đạt.**

- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế độ khi vào trường/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trường/phòng học và ra về **: Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng học, phòng thi, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng học, phòng thi thông khí tốt và phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị **: Đạt.**

- Phòng học, phòng thi không thông khí tốt hoặc phòng cách ly không đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại đơn vị **: Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị **: Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại đơn vị **: Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động bán trú, căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Đạt.**

- Tổ chức hoạt động bán trú hoặc căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Không đạt.**

10. Chỉ số thành phần 10 (TP10): Cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức hoạt động nội trú

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động nội trú đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Đạt.**

- Tổ chức hoạt động nội trú có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định : **Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8 - 10 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động dạy học);

- Đạt 6 - 7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (cơ sở giáo dục được tổ chức hoạt động dạy học; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (cơ sở giáo dục không được tổ chức hoạt động dạy học; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động dạy học)./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,
CHỐNG DỊCH COVID-19



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
đối với trung tâm ngoại ngữ, tin học; cơ sở giáo dục, đơn vị hoạt động
giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định 3588 /QĐ-BCĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố)

I. BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Đạt - Không đạt)

1. Tiêu chí thành phần 1 (TP1): Giáo viên, cán bộ, nhân viên làm việc trực tiếp tại trung tâm, cơ sở phải có mã QR xanh có thể hiện lịch sử tiêm chủng của ứng dụng Y tế HCM hoặc Sổ sức khỏe điện tử hoặc PC-COVID; trường hợp không có mã QR xanh, xuất trình giấy tờ sau: (1) Là người mắc COVID-19 đã khỏi bệnh dưới 06 tháng, hoặc (2) Đã tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng COVID-19, hoặc (3) Đã tiêm mũi 1 đối với vắc xin phòng COVID-19 tiêm hai mũi ít nhất 14 ngày sau tiêm

- Tỷ lệ 100%

: **Đạt.**

- Tỷ lệ dưới 100%

: **Không đạt.**

2. Tiêu chí thành phần 2 (TP2): Số lượng học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại trung tâm, cơ sở.

- Số lớp và số học viên trong mỗi lớp dưới 50% số lượng tối đa theo quy mô được duyệt khi cấp phép

: **Đạt.**

- Số lớp hoặc số học viên trong mỗi lớp từ 50% số lượng tối đa theo quy mô được duyệt khi cấp phép

: **Không đạt.**

3. Tiêu chí thành phần 3 (TP3): Khoảng cách học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 1m trở lên và khoảng cách học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng thi, phòng làm việc từ 2m trở lên

- Thực hiện đúng

: **Đạt.**

- Có thời điểm không thực hiện đúng

: **Không đạt.**

4. Tiêu chí thành phần 4 (TP4): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người; thực hiện vệ sinh khử khuẩn

bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập đúng quy định

- 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn, mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt và thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định **: Đạt.**

- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt hoặc không thực hiện vệ sinh khử khuẩn bàn ghế, sàn nhà, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập (nếu có) đúng quy định **: Không đạt.**

5. Tiêu chí thành phần 5 (TP5): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang khi làm việc, học tập tại trung tâm, cơ sở (trừ khi ăn, uống)

- Tất cả học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện đúng: **Đạt.**

- Có học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên thực hiện không đúng: **Không đạt.**

6. Tiêu chí thành phần 6 (TP6): Học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về

- Tất cả học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ, khai báo y tế khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về **: Đạt.**

- Có học viên, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ hoặc không khai báo y tế độ khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học hoặc không được phân luồng, đảm bảo đi một chiều khi vào trung tâm, cơ sở/phòng học và ra về **: Không đạt.**

7. Tiêu chí thành phần 7 (TP7): Phòng học, phòng thi, phòng cách ly và phương án phòng, chống dịch COVID-19

- Phòng học, phòng thi thông khí tốt và phòng cách ly đúng quy định và đã tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại trung tâm, cơ sở **: Đạt**

- Phòng học, phòng thi không thông khí tốt hoặc phòng cách ly không đúng quy định hoặc chưa tổ chức diễn tập phương án phòng, chống dịch COVID-19 khi có trường hợp nhiễm COVID-19 tại trung tâm, cơ sở: **Không đạt.**

8. Tiêu chí thành phần 8 (TP8): Tổ An toàn COVID-19

- Thành lập các Tổ An toàn COVID-19 và tổ chức làm việc hàng ngày tại trung tâm, cơ sở **: Đạt.**

- Không thành lập các Tổ An toàn COVID-19 hoặc không tổ chức làm việc hàng ngày tại trung tâm, cơ sở **: Không đạt.**

9. Tiêu chí thành phần 9 (TP9): Tổ chức hoạt động căn tin, xe đưa rước

- Không tổ chức hoạt động hoặc tổ chức hoạt động căn tin, xe đưa rước đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Đạt.**

- Tổ chức hoạt động căn tin hoặc xe đưa rước có thời điểm không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định **: Không đạt.**

II. ĐÁNH GIÁ

- Đạt 8-9 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn cao (trung tâm, cơ sở được tổ chức hoạt động dạy học);

- Đạt 6-7 tiêu chí thành phần: Mức độ an toàn (trung tâm, cơ sở được tổ chức hoạt động dạy học; trong vòng 48h phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 8 tiêu chí thành phần);

- Đạt dưới 6 tiêu chí thành phần: Chưa đảm bảo an toàn (trung tâm, cơ sở không được tổ chức hoạt động dạy học; phải khắc phục các tiêu chí thành phần không đạt để đạt ít nhất 6 tiêu chí thành phần mới được tổ chức hoạt động dạy học)./.
